TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HSST
Ngày: 17/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duẫn, ông Lê Xuân Ngân.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2018/TLST-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2018/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Sỹ H**; sinh năm 1962; nơi sinh: Hà Tĩnh; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Xóm X, Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Thợ mộc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Lương Sỹ O (Đã chết) và bà Đặng Thị T, sinh năm 1940, hiện trú tại Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có bốn chị em; vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1971, hiện trú tại Thôn X, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/02/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 22/02/2018, tại trước số nhà 1.209 đường Trần Phú, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc bắt quả tang Lương Sỹ H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ là 01 vỏ gói thuốc lá, bên trong gồm 04 gói ni lon chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (01 gói kích thước 2,5 x 04 cm, 01 gói kích thước 3,5 x 4cm, 01 gói kích thước 04 x 04cm, 01 gói kích thước 04 x 05cm), do H giấu tại hộc để đồ phía trước xe mô tô biển số 51L1-319.XX H đang điều khiển. Theo H khai là ma túy đá.

Tiến hành khám xét nơi ở của Lương Sỹ H tại Xóm X, Thôn X, xã Đ, thành phố B, Cơ quan điều tra thu giữ trong tủ quần áo 02 gói ni lon, trong đó gói thứ nhất kích thước 7x11cm, bên trong có 13 đoạn ống hút được hàn kín (bao gồm 07 đoạn ống kích thước 0,5 x 02cm; 06 đoạn ống kích thước 0,5 x 03cm) bên trong chứa chất dạng bột, theo H khai là Heroine. Gói thứ hai kích thước 04 x 07cm, bên trong gồm 19 gói nhỏ hàn kín, trong đó có 16 gói kích thước 0,5 x 03cm; 01 gói kích thước 02 x 04cm; 02 gói 04 x 04cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, theo H khai là ma túy đá và số tiền 175.000.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định: Lương Sỹ H là đối tượng nghiện ma túy, có quen biết đối tượng tên N (chưa rõ lai lịch). Vào ngày 21/02/2018, N gọi điện thoại hỏi H có mua ma túy không thì H đồng ý mua, N hẹn H đến khu vực sau trường tiểu học Phạm Hồng Thái, tại Thôn 3, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc để mua bán ma túy. H mang số tiền 5.000.000đ đến nơi hẹn đưa cho N, sau khi nhận tiền N chỉ cho H chỗ giấu ma túy là bao thuốc hiệu Seven đặt ở lề đường; N nói với H số ma túy bán cho H thì N để trong 04 gói nilon (trong gói thuốc lá) số ma túy còn lại trong đó N nhờ H cất giữ để hôm sau N lấy, vì N cũng là đối tượng nghiện ma túy. Sau khi nhận số ma túy trên H bỏ 04 gói ma túy đã mua của N cất vào hộc để đồ trên xe mô tô biển số 51L1-319XX, riêng số ma túy N gửi, H đem giấu vào tủ quần áo và bị Cơ quan điều tra thu giữ. Tuy khai như trên nhưng bị cáo H không có bằng chứng để chứng minh.

Theo Kết luận giám định ngày 25/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu cục bột đựng trong 13 đoạn ống hút hàn kín thu giữ tại nhà bị cáo H là ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,7135g; mẫu tinh thể đựng trong 19 gói ni lon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 7,9574g; mẫu tinh thể đựng trong 04 gói ni lon thu giữ khi bắt quả tang bị cáo H giấu trên xe là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 14,0218g.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSBL, ngày 18 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố cáo bị cáo Lương Sỹ H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lương Sỹ H từ 05 đến 06 năm tù.

Bị cáo H khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào ngày 22/02/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc bắt quả tang bị cáo Lương Sỹ H có hành vi tàng trữ trái phép 14,0218g ma túy, loại Methamphetamine do bị cáo giấu trên xe mô tô; tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo tại Thôn X, xã Đ, thành phố B, Cơ quan điều tra còn thu giữ 1,7135g Heroine và 7,9574g Methamphetamine; tổng cộng là 23,6927g. Việc bị cáo H khai số ma túy thu giữ tại nhà bị cáo (9,6709g) là của đối tượng tên N gửi nhưng bị cáo không có chứng cứ để chứng minh nên bị cáo phải chịu trách nhiệm. Đối chiếu lời khai của bị cáo, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật. Hành vi trên không những xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Bảo Lộc; vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ngoài ra bị cáo có bố là ông Lương Sỹ O, mẹ là bà Đặng Thị T đều là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[4] Trong vụ án này có đối tượng tên N, là người bán ma túy cho bị cáo, tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của tên N, vì vậy cần tách ra khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 529/2018/PC54. Riêng đối với chiếc xe mô tô hiệu Luvias, biển số 51L1-319.XX và số tiền 175.000.000đ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình bị cáo H, không liên quan đến tội phạm; vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Hoàng Thị T (vợ bị cáo H) là phù hợp nên không đề cập đến.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Lương Sỹ H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Lương Sỹ H 06** *(sáu)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định mang số 529/2018/PC54.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Quảng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.